TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KRÔNG BÚK
TỈNH ĐẮK LẮK
Bản án số: 32 /2021/HS-ST
Ngày: 29/9/2021

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG BÚK - TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Thái Văn Hải.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lê Ngọc Hà

2. Ông Nguyễn Ngọc Thọ

- Thư ký phiên tòa: Ông Vũ Đức Anh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Krông Búk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Búk tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Toản - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2021, tại Toà án nhân dân huyện Krông Búk xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 35/2021/TLST-HS ngày 09/9/2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 35/2021/QĐXXST-HS ngày 15/9/2021 đối với bị cáo:

Y Kh Niê, sinh ngày 14/12/2000, tại tỉnh Đắk Lắk; Nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: Buôn Kt, xã C, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 05/12; dân tộc: Ê đê; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Y Ph Mlô và bà H B Niê; Bị cáo chưa có vợ, con;

Tiền án: không

Tiền sự: Tại Quyết định số: 05/2019/QĐ - TA, ngày 25/9/2019 của Tòa án nhân dân huyện Krông Búk đã ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở điều trị, cai nghiện ma túy tỉnh Đắk Lắk, thời hạn là 02 năm, đến ngày 04/11/2020 Y Kh chấp hành xong.

Nhân thân: Ngày 26/01/2019 Ủy ban nhân dân xã C, huyện K đã ra Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã số: 05A/QĐ – UBND đối với Y Kh Niê với thời hạn là 03 tháng, với lý do nghiện ma túy.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/6/2021, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Krông Búk - Có mặt.

- *Bị hại:*

1. Anh Y Ch Niê, sinh năm 2002

Địa chỉ: Buôn K, xã C, huyện Kr, tỉnh Đắk Lắk, có mặt

2. Bà Đặng Thị Phương Tr, sinh năm 1976.

Địa chỉ: Thôn E, xã C, huyện Kr, tỉnh Đắk Lắk, có mặt

- *Người có quyền, nghĩa vụ liên quan:* Ông Y H Mlô, sinh năm 1980.

Địa chỉ: Buôn K, xã C, huyện K, tỉnh Đắk Lắk, có mặt

- Người phiên dịch tiếng Êđê: Ông Y Mưng Niê – Đội phó đội công tác 253 xã Cư Pơng, huyện Krông Búk, tỉnh Đắk Lắk – Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 30/4/2021, Y Kh và Y L Kpă rủ nhau đi trộm cắp tài sản bán kiếm tiền tiêu xài. Y L điều khiển xe mô tô chở Y Kh đến Buôn K, xã C, huyện Kr thì xe bị hỏng, nên Y L dắt xe về nhà, còn Y Kh đi bộ tìm kiếm tài sản trộm cắp. Khi đi đến đám cưới ở Buôn K, xã C, thấy tại sân nhà ông Y R Mlô có dựng nhiều xe mô tô nhưng không có ai trông coi nên Y Kh nảy sinh trộm cắp xe. Lúc này Y Kh dùng thanh kim loại đã chuẩn bị trước bẻ ổ khóa điện của chiếc xe máy nhãn hiệu HALIM biển số 47AB – 049.58 của anh Y Ch Niê, rồi nổ máy điều khiển xe đi cất giấu. Đến sáng ngày 01/5/2021, Y Kh điều khiển xe máy biển số 47AB – 049.58 tìm kiếm nơi tiêu thụ. Khi đi trên đường tránh đông Hồ Chí Minh thuộc thôn 1, xã D, huyện E, Y Kh tháo biển số 47AB – 049.58 vứt xuống vực bên đường, dùng đá đập vỡ đèn chiếu sáng, mặt nạ trước, đập gãy chân số của xe. Sau đó Y Kh dắt xe đến tiệm sửa xe 65 đường Trần Quốc T, tổ dân phố 3, thị trấn E, huyện E, do anh Nguyễn Ngọc S làm chủ, hỏi sửa xe với giá bao nhiêu. Y Kh nói với anh S mua xe ở tiệm phế liệu và giờ không đủ tiền sửa, nên muốn bán xe với giá 1.300.000đ. Tưởng là xe mua phế liệu nên anh S đồng ý mua và viết giấy mua bán xe thì Y Kh nói tên là Y T Kpă. Sau khi lấy 1.300.000đ tiền bán xe Y Kh đã tiêu xài hết. Đến sáng ngày 01/6/2021, Y kh đến Công an huyện Krông Búk đầu thú.

Ngoài hành vi phạm tội trên Y Kh Niê còn khai nhận: Khoảng 07 giờ ngày 11/5/2021, Y Kh Niê đang đi mua ma túy để sử dụng thì gặp một người đàn ông tên C (không rõ nhân thân, lai lịch). C hỏi có đi trộm cắp không thì Y Kh đồng ý. Sau đó C điều khiển xe mô tô không rõ biển số chở Y Kh đến rẫy của bà Đặng Thị Phương Tr, thuộc địa phận thôn E, xã C, huyện K dùng kiềm bấm cắt trộm 60m lưới B40 loại 1,8m. Sau đó C chở Y Kh và cuộn lưới B40 trên đi tiêu thụ. Khi đến khu vực buôn M 3, xã C, C chở 60m lưới B40 vào

bán cho một tiệm phế liệu không rõ địa chỉ rồi quay lại nói bán được số tiền 1.060.000 đồng và chia cho Y Kh 500.000 đồng; số tiền này Y Kh đã tiêu xài hết.

Ngoài ra Y Kh Niê còn khai nhận: Vào khoảng 20 giờ ngày 28/02/2021 tại đường Hồ Chí Minh, thuộc buôn M 3, xã C, huyện K, Y Kh cùng Y L Kpă đã thực hiện hành vi cướp giật chiếc điện thoại di động của một người phụ nữ (không rõ nhân thân, lai lịch) đang đứng bên lề đường. Sau đó cả hai đến huyện E bán điện thoại được số tiền 5.300.000 đồng và tiêu xài hết.

Bản kết luận định giá tài sản ngày 02/6/2021, của Hội đồng định giá tài sản 2212 thuộc Uỷ ban nhân dân huyện Krông Búk, kết luận: 01 xe gắn máy biển số 47AB-049.58, nhãn hiệu HALIM, số loại 50, màu sơn đen, số máy FMBLISEO1301, số khung B6UMEA001301, trị giá 5.200.000 đồng.

Bản kết luận định giá tài sản số: 02/KL-HĐĐGTS ngày 01/7/2021, của Hội đồng định giá tài sản thuộc Uỷ ban nhân dân huyện Krông Búk, kết luận: 60m lưới thép B40 Hoàng Sa, cao 1,8m, trị giá 3.600.000 đồng.

Qua điều tra xác định: Chiếc xe máy biển số 47AB-049.58, nhãn hiệu HALIM, loại 50, màu sơn đen, số máy FMBLISEO1301, số khung B6UMEA001301, giấy đăng ký xe mang tên Nguyễn Công M (sinh năm: 1999; Trú tại: TDP 9, phường E, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk). Chiếc xe này anh M bị mất trộm vào khoảng tháng 6/2018 tại phòng trọ đường Nguyễn Tri Phương, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng. Khoảng tháng 8/2020 anh Nguyễn Trần Anh H (sinh năm: 1975; trú tại: TDP 9, phường A, thị xã B, tỉnh Đắk Lắk) đã mua chiếc xe này của một người tên C (không rõ nhân thân, lai lịch), khi mua có giấy đăng ký xe nên không biết xe do phạm tội mà có. Ngày 18/8/2020, ông Y H Mlô (sinh năm: 1980; trú tại: buôn K, xã C, huyện K, tỉnh Đắk Lắk) đã mua lại chiếc xe này của anh H, để cho con là anh Y Ch Niê làm phương tiện đi lại. Sau khi anh Nguyễn Ngọc S mua chiếc xe máy nhãn hiệu HALIM trên thì anh S đã bán lại cho người khác (không rõ nhân thân, lai lịch) nên không thu giữ được. Đối với 60m lưới B40 do không xác định được người mua nên không thu giữ được

Vật chứng vụ án: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Búk đã thu giữ 01 biển số 47AB-049.58 và 01 giấy đăng ký xe mô tô mang tên Nguyễn Công M.

Tại bản Cáo trạng số: 36/CT-VKS ngày 09/9/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Búk đã truy tố bị cáo Y Kh Niê về tội *"Trộm cắp tài sản"* quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Y Kh Niê thành khẩn khai nhận hành vi phạm tôi của

mình đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Búk đã truy tố.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Búk sau khi phân tích, đánh giá tính chất vụ án, các chứng cứ buộc tội, các tình tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ cũng như nhân thân của bị cáo đã giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Y Kh Niê về tội *"Trộm cắp tài sản"* và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 173, Điều 38, điểm h, r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo Y Kh Niê từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù,tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 01/6/2021.

Về xử lý vật chứng:

Giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Búk tiếp tục tạm giữ 01 biển số xe 47AB-049.58 và 01 giấy đăng ký xe mô tô mang tên Nguyễn Công M để điều tra, xác minh, xử lý theo quy định của pháp luật.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Y Ch Niê yêu cầu bị cáo Y Kh Niê bồi thường chiếc xe mô tô BS 47AB-049.58 theo giá trị định giá là 5.200.000 đồng. Bà Đặng Thị Phương Tr yêu cầu bị cáo Y Kh Niê bồi thường trị giá 60m lưới B40 cao 1,8m loại lưới thép Hoàng Sa theo trị giá định giá là 3.600.000 đồng.

Đối với hành vi cướp giật chiếc điện thoại vào ngày 28/02/2021 nêu trên. Do chưa xác định được người bị hại, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Búk đã tách tin báo và tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau.

Đối với đối tượng tên C do chưa xác định được nhân thân lai lịch nên sẽ xem xét xử lý sau.

Đối với Nguyễn Trần Anh H và Nguyễn Ngọc S đã có hành vi mua bán chiếc xe máy HALIM biển số 47AB-049.58 nhưng không biết là tài sản do phạm tội mà có, nên không cấu thành tội phạm.

Tại phiên tòa bị cáo và các bị hại đồng ý với quan điểm xử lý vụ án của Kiểm sát viên không có ý kiến tranh luận.

Bị cáo Y Kh Niê nói lời sau cùng: Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và những người tham gia tố tụng khác không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, lời khai của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, phù hợp với thời gian, địa điểm, biên bản khám nghiệm hiện trường và phù hợp với các tài liệu chứng cứ đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa.

Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Do ý thức coi thường pháp luật và động cơ tư lợi cá nhân nên vào khoảng 20 giờ ngày 30/4/2021 tại buôn K, xã C, huyện K, tỉnh Đắk Lắk, Y Kh Niê đã có hành vi lén lút trộm cắp chiếc xe máy biển số 47AB-049.58 của anh Y Ch Niê, có trị giá 5.200.000 đồng. Ngoài ra, khoảng 07 giờ ngày 11/5/2021 tại thôn E, xã C, huyện K, Y Kh Niê cùng đối tượng tên C trộm cắp 60m lưới thép B40 loại cao 1,8m của bà Đặng Thị Phương Tr, có trị giá 3.600.000 đồng. Tổng giá trị tài sản mà Y Kh Niê đã chiếm đoạt là 8.800.000 đồng.

Hành vi của bị cáo Y Kh Niê đã phạm tội: *"Trộm cắp tài sản",* tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự quy định:

1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

[3] Đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu tài sản của các bị hại là anh Y Ch Niê và bà Đặng Thị Phương Tr được pháp luật hình sự bảo vệ, làm ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương, gây bức xúc trong dư luận. Do ý thức coi thường pháp luật, động cơ tư lợi cá nhân, muốn có tiền tiêu xài nhưng lại lười lao động nên bị cáo đã 02 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã có 02 lần phạm tội và 01 tiền sự về sử dụng trái phép chất ma túy. Cụ thể tại Quyết định số: 05/2019/QĐ - TA, ngày 25/9/2019 của Tòa án nhân dân huyện Krông Búk đã ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở điều trị, cai nghiện ma túy tỉnh Đắk Lắk, thời hạn là 02 năm, đến ngày 04/11/2020 Y Kh chấp hành xong, nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Y Kh Niê đã thành khẩn khai báo, biết ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, gây thiệt hại không lớn, bị cáo là người dân tộc thiểu số, trình độ học vấn thấp, sau khi phạm tội đến ngày 01/6/2021 bị cáo đã đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Búk để đầu thú. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h, r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, Hội đồng xét xử cần áp dụng để giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

[7] Về hình phạt: Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, xét mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp.

[8] Các biện pháp tư pháp:

Về xử lý vật chứng:

Giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Búk tiếp tục tạm giữ giữ 01 biển số 47AB-049.58 và 01 giấy đăng ký xe mô tô mang tên Nguyễn Công M để điều tra, xác minh, xử lý theo quy định của pháp luật.

Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 46, khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự và khoản 1 Điều 585, khoản 1 Điều 586, khoản 1, khoản 4 Điều 589 Bộ luật dân sự, buộc bị cáo Y Kh Niê phải bồi thường tiền thiệt hại do tài sản bị xâm phạm cho bị hại anh Y Ch Niê 01 chiếc xe mô tô BS 47AB-049.58 theo giá trị định giá là 5.200.000 đồng. Bồi thường trị giá 60m lưới B40 cao 1,8m loại lưới thép Hoàng Sa cho bà Đặng Thị Phương Tr theo định giá là 3.600.000 đồng.

Đối với hành vi cướp giật chiếc điện thoại vào ngày 28/02/2021 nêu trên. Do chưa xác định được người bị hại, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Búk đã tách tin báo và tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau.

Đối với đối tượng tên C do chưa xác định được nhân thân lai lịch nên sẽ xem xét xử lý sau.

Đối với Nguyễn Trần Anh H và Nguyễn Ngọc S đã có hành vi mua bán chiếc xe máy HALIM biển số 47AB-049.58 nhưng không biết là tài sản do phạm tội mà có, nên không cấu thành tội phạm.

[9] Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Buộc bị cáo Y Kh Niê phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy đinh của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 173, Điều 38, điểm h, r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự

Tuyên bố: Bị cáo Y Kh Niê phạm tội "*Trộm cắp tài sản*".

Xử phạt: Bị cáo Y Kh Niê 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 01/6/2021.

Các biện pháp tư pháp:

Về xử lý vật chứng: Giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Búk tiếp tục tạm giữ giữ 01 biển số 47AB-049.58 và 01 giấy đăng ký xe mô tô mang tên Nguyễn Công M để điều tra, xác minh, xử lý theo quy định của pháp luật.

Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 46, khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự và khoản 1 Điều 585, khoản 1 Điều 586, khoản 1, khoản 4 Điều 589 Bộ luật dân sự, buộc bị cáo Y Kh Niê phải bồi thường tiền thiệt hại do tài sản bị xâm phạm cho bị hại là anh Y Ch Niê chiếc xe mô tô BS 47AB-049.58 theo giá trị định giá là 5.200.000 đồng. Bồi thường trị giá 60m lưới B40 cao 1,8m loại lưới thép Hoàng Sa cho bà Đặng Thị Phương Tr theo trị giá định giá là 3.600.000 đồng.

Áp dụng Điều 468 Bộ luật dân sự để tính lãi suất trong giai đoạn thi hành án.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Buộc bị cáo Y Kh Niê phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 440.000đ án phí dân sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo bản án: Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án về phần có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND huyện Krông Búk;
- Công an huyện Krông Búk;
- Chi cục THADS huyện Krông Búk;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Thái Văn Hải